

ThS. LƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO (Chủ biên)
ThS. HOÀNG THỊ LAN, ThS. LÊ THỊ LAN,
TS. NGUYỄN THỊ HUYỀN
ThS. HOÀNG THU HƯƠNG, ThS. LÊ TIẾN DŨNG

Mã số: 1215 – 2016/CXBIPH/03 – 26/BKHN

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Hướng dẫn ôn tập môn đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam / Lương Thị Phương Thảo, Hoàng Thị Lan, Lê Thị Lan... - H. :
Bách khoa Hà Nội, 2016. - 100tr. ; 21cm

Thư mục: tr. 98-99

ISBN 978-604-93-8882-8

1. Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Đường lối cách mạng 3. Ôn tập
324.2597075 - dc23

BKH0055p-CIP

NHÀ XUẤT BẢN BÁCH KHOA HÀ NỘI

LỜI NÓI ĐẦU

Trước thực tiễn mới của sự nghiệp giáo dục và đào tạo, quán triệt đường lối về đổi mới công tác tư tưởng, lý luận của Đảng và chủ trương cải cách công tác giảng dạy, học tập bậc Đại học và Cao đẳng, thực hiện quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/09/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành chương trình mới và kết hợp với NXB Chính trị Quốc gia tổ chức biên soạn, xuất bản bộ giáo trình các môn Lý luận chính trị (dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh) gồm ba cuốn:

- Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin;
- Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Giáo trình Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Dựa trên “*Giáo trình Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*” xuất bản năm 2009 và các giáo trình tái bản của những năm sau, Bộ môn Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, tổ chức biên soạn tài liệu “**Hướng dẫn ôn tập môn Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam**”. Cuốn sách trình bày những kiến thức cơ bản, nội dung cốt lõi của tám chương, tương ứng với giáo trình *Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*. Trong từng chương có nội dung ôn tập sát hợp giúp sinh viên học tập, viết tiểu luận và ôn thi thuận lợi, hiệu quả, góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo chung của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Cuốn sách được biên soạn bởi tập thể tác giả:

- ThS. Lương Thị Phương Thảo (chủ biên): Lời nói đầu, Chương 2, 3, 4.
- ThS. Hoàng Thị Lan: Chương mở đầu, Chương 1.
- ThS. Lê Thị Lan: Chương 5.
- TS. Nguyễn Thị Huyền: Chương 6.
- ThS. Hoàng Thu Hương: Chương 7.
- ThS. Nguyễn Tiến Dũng: Chương 8.

Mặc dù các tác giả đã rất cố gắng, song cuốn sách không tránh khỏi thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, đồng nghiệp, sinh viên và bạn đọc!

Mọi ý kiến xin gửi về:

*Bộ môn Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam,
D3 – 308, Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội,
số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội.*

Xin giới thiệu cuốn sách và trân trọng cảm ơn!

Bộ môn Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

Trưởng Bộ môn

ThS. Lương Thị Phương Thảo

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	3
CHƯƠNG MỞ ĐẦU. ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.....	7
I. Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu	7
II. Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc học tập môn học.....	8
CHƯƠNG 1. SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG	9
I. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam	9
II. Hội nghị thành lập Đảng và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. 13	
CHƯƠNG 2. ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 – 1945).....	16
I. Chủ trương đấu tranh từ năm 1930 đến năm 1939.....	16
II. Chủ trương đấu tranh từ năm 1939 đến năm 1945	20
CHƯƠNG 3. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945 – 1975)	26
I. Đường lối xây dựng, bảo vệ chính quyền và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).....	26
II. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946 – 1954).....	29
III. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất Tổ quốc (1954 – 1975).....	36

CHƯƠNG 4. ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HÓA.....	46
I. Công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới (1960 – 1986)	46
II. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa thời kỳ đổi mới (từ 1986 đến 2011) ..	49
CHƯƠNG 5. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA ..	58
I. Quá trình đổi mới nhận thức về kinh tế thị trường	58
II. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.....	60
CHƯƠNG 6. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ	67
I. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ trước đổi mới (1945 – 1986)	67
II. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới.....	69
CHƯƠNG 7. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HÓA VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI....	76
I. Quá trình nhận thức và nội dung đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa	76
II. Quá trình nhận thức và chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội.....	81
CHƯƠNG 8. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI.....	85
I. Đường lối đối ngoại thời kỳ trước đổi mới (từ năm 1975 đến năm 1985)	85
II. Đường lối đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế thời kỳ đổi mới	89
TÀI LIỆU THAM KHẢO	98

Chương mở đầu

ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

I. Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu

1. Đối tượng nghiên cứu

Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam là *hệ thống quan điểm, chủ trương, chính sách về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam*. Đường lối cách mạng của Đảng được thể hiện qua cương lĩnh, nghị quyết của Đảng.

Đường lối cách mạng của Đảng bao gồm đường lối đối nội và đường lối đối ngoại nhằm thực hiện những mục tiêu do Đảng đề ra. Trong đó có đường lối chung, xuyên suốt cả quá trình cách mạng như: đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có đường lối cho từng thời kỳ lịch sử, như đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, đường lối đổi mới...; có đường lối cho từng lĩnh vực hoạt động như đường lối công nghiệp hóa, đường lối phát triển kinh tế – xã hội, đường lối đối ngoại...

Môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam chủ yếu nghiên cứu đường lối do Đảng đề ra trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến nay. Do đó, đối tượng nghiên cứu chủ yếu của môn học là *hệ thống quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng từ Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa*.

1.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Một là, làm rõ sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam – chủ thể hoạch định đường lối.

Hai là, làm rõ quá trình hình thành, bổ sung và phát triển đường lối cách mạng của Đảng.

Ba là, làm rõ kết quả thực hiện đường lối cách mạng của Đảng trong tiến trình cách mạng Việt Nam.

II. Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc học tập môn học

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu môn Đường lối cách mạng của Đảng Đảng Cộng sản Việt Nam dựa trên thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, các quan điểm có ý nghĩa phương pháp luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng.

Ngoài ra, các phương pháp lịch sử và phương pháp logic cũng như các phương pháp khác như phân tích, tổng hợp, so sánh... cũng được sử dụng.

2.2. Ý nghĩa của việc học tập môn học

Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về sự ra đời của Đảng, về đường lối của Đảng qua các thời kỳ.

Bồi dưỡng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, định hướng phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân trước những nhiệm vụ trọng đại của đất nước.

Sinh viên có cơ sở vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực giải quyết các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội theo đường lối, chính sách của Đảng.

Chương 1

SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG

I. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

Từ cuối thế kỷ XIX, chủ nghĩa tư bản chuyển từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền. Các nước tư bản tăng cường bóc lột nhân dân lao động trong nước, đẩy mạnh xâm lược thuộc địa mở rộng thị trường, vơ vét tài nguyên khoáng sản và nguồn nhân công rẻ mạt nhằm đem lại lợi nhuận tối đa cho tư bản chính quốc. Sự thống trị tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc làm cho đời sống nhân dân lao động các nước trở nên cùng cực. Mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân ngày càng gay gắt.

Vào giữa thế kỷ XIX, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân phát triển mạnh, đặt ra yêu cầu bức thiết phải có hệ thống lý luận khoa học với tư cách là vũ khí tư tưởng của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, do đó chủ nghĩa Mác ra đời, về sau được Lênin phát triển và trở thành chủ nghĩa Mác-Lênin. Chủ nghĩa Mác-Lênin đã chỉ rõ trong cuộc đấu tranh thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình, giai cấp công nhân phải lập ra Đảng Cộng sản lãnh đạo giai cấp công nhân giành chính quyền, xây dựng xã hội mới. Song, giai cấp công nhân chỉ có thể giải phóng được mình nếu đồng thời giải phóng cho các tầng lớp nhân dân lao động khác trong xã hội... Những điều đó đã có sức lay chuyển, lôi cuốn quần chúng nhân dân và cả những người ưu tú, tích cực ở các nước thuộc địa vào phong trào cộng sản.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có sức cổ vũ và ảnh hưởng mạnh mẽ đến tình hình thế giới, nhất là đối với các dân tộc đang rên xiết dưới ách nô lệ, mở đầu một thời đại mới, thời đại cách mạng chống đế quốc, thời đại giải phóng dân tộc. Tháng 3/1919, Quốc tế cộng sản (Quốc tế III) được thành lập với Cương lĩnh giải phóng dân tộc được Lênin chỉ rõ trong bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa*. Điều đó đã có tác động lớn đến nhiều nhà yêu nước đang tìm kiếm con đường cứu nước cho dân tộc mình, trong đó có Hồ Chí Minh.

2. Hoàn cảnh trong nước

2.1. Xã hội Việt Nam dưới sự thống trị của thực dân Pháp

Năm 1858, thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, đến năm 1897, cơ bản bình định xong Việt Nam bằng vũ lực, thực dân Pháp đã thiết lập bộ máy cai trị và tiến hành công cuộc khai thác thuộc địa ở Việt Nam. Chính sách đó được thể hiện trên các mặt:

Về chính trị, thực hiện chính sách chuyên chế, cai trị trực tiếp bằng bộ máy do người Pháp đứng đầu, vua quan nhà Nguyễn chỉ là bù nhìn, tay sai cho Pháp.

Về kinh tế, thi hành chính sách độc quyền về kinh tế, biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa Pháp. Duy trì phương thức sản xuất phong kiến, du nhập hạn chế phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, nhằm kìm hãm Việt Nam trong vòng lạc hậu để dễ bề cai trị.

Về văn hóa, thi hành chính sách nô dịch, gây tâm lý tự ti, không dám chống lại Pháp, đầu độc nhân dân Việt Nam bằng rượu cồn và thuốc phiện nhằm làm cho họ quên đi thân phận nô lệ.

Dưới tác động của chính sách cai trị trên, xã hội Việt Nam phân hóa sâu sắc: kết cấu giai cấp thay đổi với sự ra đời của những giai cấp mới là tiểu tư sản, tư sản và giai cấp công nhân bên cạnh các giai cấp cũ: địa chủ phong kiến, nông dân.

Xã hội Việt Nam từ xã hội phong kiến thuần túy trở thành xã hội thuộc địa nửa phong kiến, trong đó tính chất thuộc địa bao trùm.

Mâu thuẫn xã hội ngày càng diễn ra gay gắt với hai mâu thuẫn cơ bản: một là mâu thuẫn giữa nhân dân lao động, chủ yếu là nông dân với giai cấp địa chủ phong kiến (mâu thuẫn giai cấp); hai là mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược (mâu thuẫn dân tộc). Trong hai mâu thuẫn đó, mâu thuẫn dân tộc là mâu thuẫn gay gắt nhất đòi hỏi phải giải quyết.

2.2. Phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến và tư sản cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam đã diễn ra mạnh mẽ, tiêu biểu như: Phong trào Cần Vương (1885 – 1896), khởi nghĩa nông dân Yên Thế (1884 – 1913), phong trào Đông Du (1906 – 1908), phong trào Duy Tân (1906 – 1908), phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục (1907), phong trào của Việt Nam Quốc Dân Đảng (1927 – 1930)... Nhưng tất cả các phong trào đó đều bị thất bại.